

Số: 93 /QĐ-HN&GDTX

Hạ Long, ngày 09 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM HƯỚNG NGHIỆP &GDTX TỈNH QUẢNG NINH

- Căn cứ Thông tư 10/2021/ TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Giáo dục thường xuyên; Quyết định số 44/2008/QĐ-BGDĐT ngày 30/7/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm kỹ thuật tổng hợp- Hướng nghiệp;

- Căn cứ Quyết định số 2346/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh, về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 của giáo dục Mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

- Căn cứ Công văn số 2519/SGDĐT-GDTXMN ngày 12/9/2023 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thường xuyên năm học 2023-2024 và các văn bản hướng dẫn của ngành;

- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị NG,CBQL,NLĐ của Trung tâm năm học 2023-2024;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 của Trung tâm Hướng nghiệp và Giáo dục thường xuyên tỉnh.

Điều 2: Kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 của Trung tâm ban hành kèm theo Quyết định này là cơ sở để các đơn vị, cá nhân thuộc Trung tâm điều chỉnh, xây dựng kế hoạch và thực hiện nhiệm vụ công tác năm học 2023-2024.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các ông (bà) Lãnh đạo Trung tâm, Trưởng các đơn vị và toàn thể cán bộ, viên chức, lao động trong Trung tâm Hướng nghiệp và GDTX tỉnh căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- BGĐ (chỉ đạo);
- CĐ và ĐTN (phối hợp);
- Các đơn vị thuộc Trung tâm (thực hiện);
- Lưu: VT.



Nguyễn Thị Tiến Lộc

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số 93 /QĐ -HN&GDTX ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Trung tâm HN&GDTX tỉnh Quảng Ninh)

A. CƠ SỞ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Căn cứ Quyết định số 2346/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh, về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 của giáo dục Mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

- Căn cứ Công văn 3759/BGDĐT - GDTX ngày 28/7/2023 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với Giáo dục thường xuyên (GDTX), hướng ứng Chủ đề năm học 2023 – 2024: "Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới sáng tạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo";

- Căn cứ Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Công văn số 2384/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2020 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

- Căn cứ Công văn số 2350/SGDĐT-GDPT ngày 28/8/2023 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2023-2024;

- Căn cứ Công văn số 2519/SGDĐT-GDTCMN ngày 12/9/2023 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thường xuyên năm học 2023-2024;

- Căn cứ các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 của các lĩnh vực chuyên môn thuộc Sở GD&ĐT Quảng Ninh;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị Nhà giáo, cán bộ quản lý, lao động Trung tâm Hướng nghiệp và Giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Ninh năm học 2023-2024.

B. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Tổ chức bộ máy và đội ngũ

1. Cán bộ, viên chức, lao động:

- Tổng số người làm việc được giao: 47 (số lượng người hưởng lương từ ngân sách 29, hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp là 18).

- Tổng số CBGV, NV, HĐ có mặt thời điểm hiện tại: 47 người. Trong đó: Viên chức: 33; HĐ 161: 02; HĐ khoán việc: 12 (07 lao động phục vụ, 05 Giáo viên thỉnh giảng). Cụ thể:

+ Ban giám đốc: **02**.

+ Giáo viên: Giáo viên THPT: **19** (Toán: 4, Lý: 2, Hóa: 3, Sinh: 1, Văn: 5, Sử: 2, Địa: 2); Giáo viên dạy nghề: **08** (Công nghệ 03, Tin: 03, NN: 02).

+ Nhân viên: **05** (04 viên chức, 01 HĐ 111).

+ Hợp đồng theo ND 111 và HĐ giáo viên thỉnh giảng: **06** người (Vật lý 1, Sinh học 1, Tiếng Anh 1, Hóa học 1, Toán 1, Địa lý 1).

+ HĐ khoán việc: **07** người (4 bảo vệ, 3 phục vụ).

2. Tổ chức bộ máy: Gồm 3 phòng

+ Phòng Dạy văn hóa: 25 người: (24 giáo viên + 1 nhân viên Y tế).

+ Phòng Quản lý Đào tạo: 9 người (gồm giáo viên dạy Tin học, ngoại ngữ, công nghệ).

+ Phòng Tổ chức Hành chính: 11 người (gồm 4 nhân viên, 7 lao động phục vụ).

* Chất lượng đội ngũ: 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiệp vụ đều đạt chuẩn về trình độ đào tạo theo vị trí việc làm; trong đó:

- Trình độ đào tạo: Thống kê theo số viên chức (gồm 33 người): Thạc sĩ 14 (42,42%), ĐH 17 (51,52%), TC 02 (6,06%).

II. Quy mô lớp, học sinh

1. Tổng số lớp, số học sinh học văn hóa: 45 lớp = 2017 học viên. Cụ thể:

+ Học tại Trung tâm HN&GDTX tỉnh: Tổng số: 22 lớp = 1048 học viên. (trong đó khối 10 gồm 7 lớp = 362, khối 11 gồm 8 lớp = 353 học viên và khối 12 gồm 7 lớp = 333 học viên).

+ Học tại địa điểm trưởng CD Giao thông: gồm 23 lớp = 969 học viên (trong đó khối 10 gồm 11 lớp = 509, khối 11 gồm 8 lớp = 305 học viên và khối 12 gồm 4 lớp = 155 học viên).

2. Tổng số lớp, số học sinh học trung cấp: 22 lớp = 977 học viên, cụ thể:

- Khối 10:

TT	Ngành, nghề	Số lớp	Số học viên	Đơn vị liên kết đào tạo
1	Kỹ thuật CBMA (10A4, 10A5)	02	90	CD Than Khoáng sản
2	Quản trị khách sạn (10A1)	01	43	
3	Điện CN&DD (10A6)	01	55	CD Công nghiệp và Xây dựng CD Công nghiệp và Xây dựng
4	Hướng dẫn Du lịch (10A2)	01	48	

5	Tin học văn phòng (10A7)	01	44	CĐ Nông Lâm Đông Bắc
6	Chăm sóc sắc đẹp (10A3)	01	50	CĐ Ngoại ngữ và Công nghệ HN
Tổng cộng		07	330	

- Khối 11:

TT	Ngành, nghề	Số lớp	Số học viên	Đơn vị liên kết đào tạo
1	Kỹ thuật CBMA (11A4,11A5)	02	81	CĐ Than Khoáng sản
2	Quản trị khách sạn (11A1)	01	40	
3	Điện CN&DD (11A6)	01	48	CĐ Nghề Xây dựng
4	Tin học Văn phòng (11A8)	01	38	CĐ Nông Lâm Đông Bắc
5	Hướng dẫn Du lịch (11A2)	01	47	CĐ Việt Hàn
6	Hướng dẫn Du lịch (11A3) + HS vào ngành đang học khối 12	01	39	CĐ Công nghiệp và Xây dựng
7	Nghiệp vụ Lễ tân (11A7)	01	42	
Tổng cộng		08	335	

- Khối 12: (Thi TN trong tháng 9,10/2023)

TT	Ngành, nghề	Số lớp	Số học viên	Đơn vị liên kết đào tạo
1	Kỹ thuật CBMA (12A4)	01	42	CĐ Than Khoáng sản
2	Kỹ thuật CBMA (12A5)	01	49	CĐ Than Khoáng sản
3	Điện CN&DD (12A6)	01	48	CĐ CN và XD (Thi TN 11,12/9/2023)
4	Điện CN&DD (12A7)	01	44	CĐ nghề Xây dựng (Thi TN 25-27/9/2023)
5	Quản trị khách sạn (12A1)	01	48	CĐ Than Khoáng sản
6	Hướng dẫn Du lịch (12A2)	01	42	CĐ CN & XD (Thi TN 11,12/9/2023)
7	Hướng dẫn Du lịch (12A3)	01	39	CĐ Việt Hàn
Tổng cộng		07	312	

3. Các lớp liên kết đào tạo:

- Các lớp bồi dưỡng ngắn hạn: Tuyển sinh từ 100-150 học viên/năm.
- Liên kết trình độ đại học: 50-100 học viên/năm.

III. Đánh giá thuận lợi, khó khăn.

1. Thuận lợi:

- Trung tâm HN&GDTX tỉnh nằm ở trung tâm thành phố Hạ Long nên có vị trí địa lý thuận lợi cho người học.

- Sở GD&ĐT, Sở Lao động TB&XH hàng năm đã tham mưu cho tỉnh nhiều chính sách hỗ trợ cho học viên Trung tâm GDTX, đảm bảo điều kiện thuận lợi cho việc học tập của học viên, đặc biệt là những em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Người dân trên địa bàn đã hiểu rõ xu thế định hướng phát triển giáo dục, nên tin tưởng lựa chọn cho con tham gia mô hình học tập tại Trung tâm để nhanh chóng có cơ hội tìm kiếm việc làm, nâng cao trình độ cho bản thân.

- Đội ngũ CBGV tâm huyết với nghề, có tinh thần trách nhiệm trong công tác tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và đáp ứng các yêu cầu của việc triển khai thực hiện chương trình GDPT mới 2018.

- Việc duy trì nề nếp, kỷ cương trong dạy học của đơn vị đã ổn định, được phụ huynh và học viên tin tưởng. Nhiều học viên có phẩm chất tốt, tích cực tham gia các hoạt động tập thể.

- Trung tâm được tham gia xây dựng đề án, xác định mức độ tự chủ tài chính căn cứ nguồn thu tại đơn vị và xác định vị trí việc làm căn cứ theo thông tư hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Năm học 2023-2024, UBND tỉnh đã có QĐ phê duyệt đề án tự chủ giai đoạn 2023-2025 và giao định biên về số người làm việc (47 người).

2. Khó khăn:

- Ban giám đốc còn thiếu 01 đồng chí (phó giám đốc).

- Hầu hết giáo viên giảng dạy đều vượt định mức lao động (do việc hợp đồng giáo viên gặp khó khăn, số tiết giảng dạy thực hiện theo chương trình phổ thông 2018 đối với lớp 10,11 tăng).

- Chất lượng đầu vào của đại bộ phận học viên thấp, không nắm vững kiến thức ở lớp dưới; nhiều học viên không có động cơ học tập tích cực, nhất là đối với học nghề; một bộ phận học viên ý thức rèn luyện chưa tốt; không có tinh thần cầu tiến.

- Nhiều học viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn, phụ huynh ít có điều kiện chăm lo, phối hợp với nhà trường quản lý, giáo dục con. Những điều này cũng ảnh hưởng đến việc triển khai kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Hoạt động sự nghiệp có thu của đơn vị gặp khó khăn do cơ chế thay đổi (Vì việc xin mở lớp liên kết đào tạo Trình độ Đại học gặp khó khăn, mặc dù đã tuyển sinh đủ số lượng học viên).

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học còn thiếu, nhiều khu nhà cấp 4 xuống cấp không được đầu tư xây dựng, hệ thống máy tính, máy chiếu hỏng nhiều không thể khắc phục sửa chữa, nên đã ảnh hưởng đến yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

C. NHIỆM VỤ VÀ CÁC CHỈ TIÊU CỦA NĂM HỌC

I. Nhiệm vụ chung

1. Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024 đảm bảo hiệu quả, chất lượng; chủ động linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học thích ứng với tình hình từng giai đoạn tại đơn vị.

2. Tiếp tục thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về học tập thường xuyên, học suốt đời (HTSD), xây dựng xã hội học tập (XHHT).

3. Tiếp tục đổi mới, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong đơn vị. Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ CBQL các cấp và giáo viên cấp THPT nhằm đáp ứng việc thực hiện chương trình GDPT mới 2018 đối với khối 10,11 theo các văn bản chỉ đạo của ngành; Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng quyền tự chủ của các đơn vị gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.

4. Tập trung tăng cường nền nếp, kỷ cương, chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục và đa dạng hoá các hoạt động giáo dục gắn với đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển năng lực người học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong quản lý, dạy và học. Thực hiện hiệu quả việc dạy văn hóa kết hợp với dạy trung cấp, duy trì phong trào học ngoại ngữ, tin học cho học viên, tăng cường rèn luyện kỹ năng sống. Tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024, bồi dưỡng HSG. Khuyến khích giáo viên hướng dẫn học viên tham gia các cuộc thi do ngành phát động.

5. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng GDTX, chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên tại đơn vị. Khuyến khích giáo viên tăng cường các thiết bị dạy học tự làm: Ngoài các thiết bị dạy học tối thiểu được quy định, cần huy động sự sáng tạo của giáo viên và học viên trong việc khai thác, thiết kế và sử dụng các thiết bị dạy học tự làm phục vụ cho việc học tập của các môn học.

6. Tăng cường tuyên truyền quán triệt nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, học viên về vị trí, vai trò, mục tiêu, nhiệm vụ của GDTX được quy định tại Luật Giáo dục 2019; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ cơ chế đối với hoạt động quản trị trong đơn vị.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, quản trị trung tâm, trong dạy - học, quản lý và kiểm tra, đánh giá thực hiện các chương trình GDTX; quản lý, thực hiện hiệu quả hồ sơ điện tử, thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu về trường, lớp, học viên, giáo viên và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo; cải thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý dạy và học trên môi trường số; khuyến khích phát triển kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ chung trong các nhóm chuyên môn, trong toàn trung tâm.

8. Tổ chức thực hiện phong trào thi đua xây dựng XHHT, Tăng cường công tác truyền thông giáo dục, chủ động nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt tiêu biểu

gắn với phong trào thi đua “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; chủ động thông tin, truyền thông các chủ trương, chính sách của ngành và việc triển khai các nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, của Quốc hội, Chính phủ, các Nghị quyết, chính sách của HĐND, chỉ đạo của UBND về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục gắn với các Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xây dựng nông thôn mới, Chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 với chủ đề năm học “Đoàn kết, kỉ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”.

II. Nhiệm vụ cụ thể

1. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trường học trong phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, củng cố và nâng cao chất lượng GDTX

- Thường xuyên rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi, bảo đảm sức khỏe, sự an toàn cho người học, cán bộ, nhân viên, giáo viên trong đơn vị.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, học viên về phòng chống dịch bệnh, thiên tai; Tăng cường tuyên truyền các biện pháp phòng chống dịch, tổ chức thực hiện nghiêm túc quy định về phòng chống dịch tại đơn vị.

- Triển khai thực hiện công tác xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục các môn học, thực hiện nền nếp chuyên môn, kiểm tra đánh giá học viên bảo đảm yêu cầu thực hiện đúng chương trình, đúng quy định và được tổ chức linh hoạt, phù hợp với điều kiện, diễn biến của dịch bệnh, thiên tai; thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT.

2. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức, lối sống cho cán bộ, giáo viên, học viên.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác xã hội trong trường học. Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; phòng chống tệ nạn xã hội và phòng, chống tham nhũng; chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai...; tích hợp các nội dung trong Kế hoạch dạy học các môn học và Kế hoạch các hoạt động giáo dục; thống nhất và tuân thủ các nguyên tắc trong dạy học tích hợp;

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05- CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng cách lồng ghép, tích hợp trong các hoạt động giáo dục chính khoá, ngoại khoá theo đặc trưng của môn học, không làm thay đổi mục tiêu và nội dung của môn học, bài học, hoạt động giáo dục, không gây quá tải.

- Tiếp tục thực hiện các phong trào thi đua của ngành bằng những việc làm thường xuyên, thiết thực, tạo sự chuyển biến tích cực trong ý thức, thái độ và hành vi của CB, GV, học viên (HV). Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Xây dựng môi trường học tập văn minh, an toàn và lành mạnh.

3. Thực hiện Chương trình GDTX cấp THPT

3.1. Thực hiện chương trình giảng dạy

Căn cứ Công văn số 4028/BGDĐT-GDTX ngày 23/8/2022 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDTX cấp THPT để triển khai tại đơn vị. Cụ thể:

a) Đối với lớp 10,11:

Thực hiện dạy học theo Chương trình GDTX cấp THPT ban hành kèm theo Thông tư 12/TT-BGDĐT ngày 26/7/2022 của Bộ GDĐT. Chương trình GDTX cấp THPT đã quy định cụ thể về thời lượng từng môn học theo nội dung dạy học. Khi thực hiện Chương trình GDTX cấp THPT với các hình thức dạy học khác nhau, giáo viên thực hiện đầy đủ thời lượng, nội dung đã quy định trong Chương trình GDTX cấp THPT.

b) Đối với các lớp 12:

Thực hiện dạy học theo Chương trình GDTX cấp THPT ban hành kèm theo Quyết định số 50/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 07/11/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, cùng với các văn bản hướng dẫn hiện hành có liên quan (Công văn số 8298/BGDĐT-GDTX ngày 21/9/2009 về hướng dẫn thực hiện phân phối Chương trình GDTX cấp THPT; Công văn số 3566/BGDĐT-GDTX ngày 14/9/2020 hướng dẫn về điều chỉnh nội dung dạy học và kiểm tra, đánh giá học viên theo học Chương trình GDTX cấp THCS và THPT. Việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và hạnh kiểm của học viên được thực hiện theo Quyết định số 02/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 23/01/2007 và Thông tư số 21/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ GDĐT và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GDĐT (*Có kế hoạch chi tiết chỉ đạo triển khai thực hiện*).

3.2. Xây dựng kế hoạch giáo dục năm học

Kế hoạch giáo dục của nhà trường tiếp tục thực hiện theo Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; chủ động chuyển đổi linh hoạt, phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của cơ sở giáo dục, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình và sách giáo khoa (CT 2006 và CT 2018), thực hiện hiệu quả, chất lượng các hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học viên, đồng thời tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức hội thảo, tọa đàm trao đổi chuyên đề theo cụm hoặc giao lưu với các đơn vị trong và ngoài tỉnh; đánh giá, rút kinh nghiệm, điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế đơn vị.

- Khuyến khích giáo viên các môn học chủ động khai thác các nguồn tài liệu học tập khác phục vụ việc xây dựng kế hoạch bài dạy nhằm nâng cao chất lượng dạy học và tạo hứng thú học tập cho học viên.

- Khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp với thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học viên; phối hợp giữa nhà trường, gia đình học viên và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của trung tâm.

- Chương trình GDTX cấp THCS và THPT (mới) được xây dựng theo hướng mở, bố trí thời gian triển khai kế hoạch giáo dục các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học viên, phù hợp với điều kiện của đơn vị. Sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho cả năm học hoặc ít nhất cho từng học kì, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên.

3.3. Xây dựng các môn học lựa chọn và cụm chuyên đề học tập đối với lớp 10.

- Căn cứ hướng dẫn tại Công văn số 4028/BGDĐT-GDTX ngày 23/8/2022 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDTX cấp THPT, căn cứ điều kiện thực tế tại đơn vị; nguyện vọng, năng lực của học viên, Trung tâm xây dựng các tổ hợp môn học lựa chọn và thực hiện công khai các tổ hợp môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập theo các lớp nghề; tăng cường công tác tư vấn hướng nghiệp cho học viên, cha mẹ học viên nhằm giúp học viên lựa chọn môn học theo định hướng nghề nghiệp phù hợp với năng lực, sở trường và điều kiện dạy học của trung tâm.

- Cụm chuyên đề học tập lựa chọn thực hiện trong cả 3 năm học. Do đó, khi lựa chọn tổ hợp các môn học và cụm chuyên đề, Trung tâm phải căn cứ điều kiện thực tế của Trung tâm đáp ứng cho các năm học tiếp theo và việc hợp đồng giáo viên thỉnh giảng.

Việc bố trí 3 cụm chuyên đề học tập (105 tiết/năm học) sẽ thực hiện vào buổi chiều. Các nhóm chuyên môn căn cứ vào nội dung kiến thức các chuyên đề để xây dựng kế hoạch dạy học chuyên đề cho phù hợp.

3.4. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

- Vận dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, đối tượng học viên và điều kiện cụ thể. Chú trọng các phương pháp dạy học tích cực, phương pháp phù hợp với đặc trưng môn học; Đa dạng hoá và sử dụng linh hoạt các hình thức tổ chức dạy học để hình thành và phát triển phẩm chất và năng lực cho học viên.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học viên; Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành chuỗi các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học viên phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học viên.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đa dạng hóa các hình thức dạy học, từng bước thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động dạy học theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; Khai thác, phát triển kho học liệu số, bài giảng điện tử, bài giảng trực tuyến dùng chung đảm bảo hiệu quả, phục vụ tốt nhu cầu tổ chức dạy học trực tuyến của trung tâm, đặc biệt trong bối cảnh thiết bị thực hành thí nghiệm chưa đáp ứng đủ theo quy định.

- *Đối với môn Lịch sử*: Tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau, kênh hình để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; thực hiện dạy học tại Bảo tàng, di tích đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học viên.

- *Đối với môn Toán học*: Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, sử dụng các phương pháp dạy học tích cực để tổ chức hoạt động dạy học; cụ thể hóa nội dung kiến thức học viên thông qua các nhiệm vụ học tập cụ thể, đảm bảo “rõ ràng, dễ làm”. Khuyến khích sử dụng phương pháp lớp học đảo ngược, hình thức dạy học kết hợp. Chú trọng khâu kiểm tra, đánh giá trong mỗi giờ học; đảm bảo đo lường đúng hiệu quả học tập của học viên và điều chỉnh phương pháp dạy học phù hợp; tăng cường lồng ghép các nội dung giảng dạy toán học có ứng dụng thực tiễn trong đời sống.

- Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học viên và học viên, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học viên trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học viên, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

3.5. Thực hiện kiểm tra, đánh giá

a) Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá đối với các môn học của lớp 10,11 theo đúng quy định tại Thông tư số 43/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học viên theo học Chương trình GDTX cấp THCS và cấp THPT (Thông tư 43); Công văn số 4028/BGDĐT-GDTX, trong đó lưu ý:

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học viên phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học và hoạt động giáo dục của Trung tâm. Không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT; Không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học viên tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ GDĐT trong điều kiện dịch bệnh, thiên tai (nếu có).

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra dựa trên các yêu cầu về chuẩn kiến thức, kỹ năng đối với môn học quy định trong Chương trình GDTX cấp THCS và cấp THPT do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành. Việc xây dựng ma trận, bảng đặc tả của đề kiểm tra đánh giá định kì, cần phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận. Từng bước các nhóm chuyên môn triển khai xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học viên.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp: Giáo viên được phân công giảng dạy hoàn thành kết quả nhận xét học viên theo từng học kỳ để làm cơ sở đánh giá kết quả rèn luyện của học viên trong từng kỳ và cuối năm học.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến.

- Đối với học sinh chuyển đổi môn học thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 6027/BGDĐT-GDTH ngày 15/11/2022 của Bộ GDĐT và Công văn số 1391/SGDĐT-GDPT ngày 06/6/2023 của Sở GDĐT. Trung tâm tổ chức kiểm tra, đánh giá việc tự bổ sung kiến thức, kĩ năng của học sinh theo nội dung, yêu cầu cần đạt quy định trong chương trình môn học tính đến thời điểm kiểm tra và được thực hiện tương tự như bài kiểm tra, đánh giá định kì. Kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi sổ theo dõi và đánh giá học sinh, tại cột Ghi chú của môn học, thuộc học kì II; đồng thời ghi Học bạ tại mục “Kết quả học tập, rèn luyện trong hè”.

b) Đối với lớp 12, tổ chức đánh giá, xếp loại học viên theo học Chương trình GDTH cấp THCS và cấp THPT theo quy định tại Thông tư số 21/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học viên theo học Chương trình GDTH cấp THCS và cấp THPT ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-BGDĐT ngày 23/01/2007 của Bộ trưởng Bộ GDĐT được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 26/2014/TT-BGDĐT ngày 11/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

(Đơn vị đã xây dựng và ban hành kế hoạch tổ chức kiểm tra đánh giá chi tiết để hướng dẫn triển khai thực hiện).

4. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng và hoạt động của đơn vị

- Xây dựng và triển khai nghiêm túc kế hoạch kiểm tra nội bộ ngay từ đầu năm học nhằm kịp thời chấn chỉnh và xử lý những vi phạm xảy ra (nếu có), đảm bảo nề nếp, kỷ cương, đúng quy định.

- Nâng cao năng lực CBQL, giáo viên, nhân viên; thực hiện tốt việc quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý tại đơn vị. Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra, đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy của giáo viên.

- Thường xuyên, định kỳ tổ chức dự giờ, kiểm tra, đánh giá chất lượng giảng dạy của giáo viên (cơ hữu, thỉnh giảng). Chú trọng việc tiếp thu phản hồi của người học để rút kinh nghiệm, điều chỉnh phương pháp dạy phù hợp.

- Nêu cao vai trò trách nhiệm chủ đạo trong điều phối các hoạt động giáo dục, tạo sự gắn kết giữa gia đình, nhà trường và xã hội một cách có hiệu quả; trách nhiệm quản lý, xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch giáo dục, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập và tu dưỡng của học viên thực hiện công tác tư vấn học đường; chủ động học tập, nâng cao năng lực, uy tín chuyên môn, kinh nghiệm để tập hợp lực lượng, phối hợp thành công các hoạt động giáo dục cho học viên.

- Khuyến khích việc tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn, trao đổi kinh nghiệm giữa các cơ sở giáo dục. Đẩy mạnh công tác tự bồi dưỡng của CBQL, giáo viên.

- Phối hợp với phòng GDĐT, các cơ quan đơn vị trên địa bàn toàn tỉnh để mở các lớp bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu người học (linh hoạt về thời gian, địa điểm và phương pháp dạy học cho người lớn); phối hợp với các trường THCS tuyên truyền, hướng nghiệp, phân luồng HS, tổ chức thực hiện Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 30/10/2018 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc triển khai Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của TTCP về Đề án Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025.

- Duy trì và phát triển quy mô lớp, học viên, các loại hình học tập. Phát huy hiệu quả trong đổi mới công tác quản lý theo hướng giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý tài chính, tài sản, tổ chức nhân sự. Tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng dạy văn hóa kết hợp với dạy trung cấp nghề cho học viên, đặc biệt là chất lượng về kỳ thi TNTHPT năm 2024. Đa dạng hóa các nội dung, chương trình hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để bảo đảm tự chủ 40% kinh phí được giao.

- Tiếp tục phối hợp với các doanh nghiệp, các đơn vị liên kết tư vấn, giới thiệu việc làm cho học viên sau học trung cấp.

-Thực hiện tốt việc quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất của đơn vị, từ đó báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền có kế hoạch đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

-Thực hiện phân công các nhiệm vụ kiêm nhiệm phù hợp với năng lực của đội ngũ và tình hình thực hiện tự chủ tại đơn vị. Tập trung bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý để thích ứng với hoạt động đa dạng của trung tâm HN&GDTX tỉnh, triển khai hiệu quả chương trình GDPT 2018 đối với lớp 10,11. Tiếp tục thực hiện khoán chỉ tiêu tuyển sinh thông qua việc cộng hệ số khuyến khích vào hệ số chỉ thu nhập tăng thêm tới từng cá nhân trong đơn vị để hoàn thành tốt việc thực hiện 40% tự chủ tại đơn vị.

III. Các chỉ tiêu cụ thể cần đạt

1.Về phát triển số lượng (Tuyển sinh đầu cấp- tuyển mới):

STT	Nội dung chỉ tiêu	Số lớp	Số học viên	Ghi chú
1	Khối THPT (Tuyển đầu cấp)	22 7	1048 362	Liên kết dạy 23 lớp = 969

				HV tại CD Việt Hàn
2	Liên kết hệ trung cấp (Tuyển mới)	22 7	968 361	Có 7 lớp 12 thi TN từ tháng 9 - tháng 12/2023
3	Bồi dưỡng CNTT, Ngoại ngữ		1500	
3.1	CNTT cơ bản		600	
3.2	Ngoại ngữ		900	
4	Các lớp liên kết ĐT, BD		300	
4.1	Liên kết trình độ Đại học	2	100	
4.2	Bồi dưỡng ngắn hạn		200	

2. Chỉ tiêu chất lượng đào tạo

STT	Chỉ tiêu	V. hóa	Nghề	Tiêu chí bổ sung	Ghi chú
1	Duy trì sĩ số (VH, nghề)	97%	97%		
2	T.lệ chuyên cần	97%	97%		
3	XL hạnh kiểm Khá, Tốt (đối với K12) XL kết quả rèn luyện mức Khá, Tốt (đối với k10,11)	98%	98%	XL Tốt > 70%	
4	XL học lực TB (K12), Đạt (K10,11) trở lên	97%	98%	G>3,5%, K>35% Hoặc T>4% (k10,11)	Các bộ môn >95% (riêng môn toán, văn >90%)
5	Tỷ lệ lên lớp thẳng	97%	98%		
6	Tỷ lệ đỗ TN THPT	98%	100%		Xếp thứ 52
7	HSG lớp 12 cấp tỉnh	6 giải		(Địa lý: 02, Lịch sử 02, Ngữ văn 01, Vật lý: 01)	Văn, Sử, Địa, Vật lý

3. Chỉ tiêu thu kinh phí hoạt động có thu thực hiện tự chủ tài chính

STT	Nội dung thu/ Diễn giải	Tổng thu	Ghi chú
1	Học phí THPT	3 tỷ	
	- Học sinh học tại Trung tâm	2,7 tỷ	
	- Học tại cơ sở CD Việt Hàn	300 triệu	

2	Các lớp bồi dưỡng	680 triệu	
	- Bồi dưỡng Ứng dụng CNTT cơ bản	280 triệu	
	- Bồi dưỡng Tiếng Anh	400 triệu	
3	Công tác liên kết đào tạo	1 tỷ	
	- Liên kết trình độ trung cấp	850 triệu	
	- Liên kết trình độ Đại học	100 triệu	
	- Bồi dưỡng ngắn hạn	50 triệu	
	Tổng cộng:	4,68 tỷ	

4. Những danh hiệu thi đua cần đạt được:

a) Danh hiệu cá nhân

- Lao động tiên tiến: 35/35 đồng chí.
- GVG cấp cơ sở: Không tổ chức thi (Quy định 02 năm tổ chức 01 lần).
- GVDG cấp tỉnh: 3-4 người.
- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 05 người.
- Xếp loại viên chức: HTXSNV: 10/35; HTTNV: 25/35, HTNV: 0.

b) Danh hiệu Tập thể

- Trung tâm đạt Tập thể lao động Xuất sắc.

c) Khen cao:

* Tập thể (Trung tâm): Bằng khen của Bộ GDĐT.

* Cá nhân:

- Bằng khen của Bộ GD&ĐT: 01 người.
- Bằng khen của UBND tỉnh: 01 người.
- Giấy khen của Sở GD&ĐT: 05 người.

d) Đối với các tổ chức đoàn thể:

- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ (năm 2023).
- Công đoàn: CSVM xuất sắc.
- Đoàn TN: CSVM xuất sắc.

D. NỘI DUNG CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

I. Kế hoạch biên chế thời gian năm học

- Ngày tựu trường: ngày 01/9/2023.
- Ngày khai giảng: 05/9/2023.

- KH thời gian HKI:
 - + Khối 10,11: HKI: Từ ngày 05/9/2023 đến ngày 07/01/2024 (18 tuần).
 - + Khối 12: Từ ngày 05/9/2023 đến ngày 24/12/2023 (16 tuần).
- KH thời gian HKII:
 - + Khối 10,11: HK2: Từ ngày 08/01/2024 đến ngày 24/5/2024 (17 tuần).
 - + Khối 12: Từ ngày 25/12/2023 đến ngày 28/4/2024 (16 tuần). Từ 06/5/2024 tổ chức ôn thi tốt nghiệp THPT giai đoạn 2 theo kế hoạch.
- KH thời gian đối với học trung cấp nghề: Học từ 14/8/2023- 30/6/2024.
- Kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra cuối học kỳ (có kế hoạch chi tiết kèm theo).
- Thi cấp giấy chứng nhận NPT: Theo kế hoạch của Sở GDĐT (quý I/2024).
- Thi HSG văn hóa lớp 12 ngày 02/12/2023.
- Thi thử tốt nghiệp lớp 12: Dự kiến đợt 1: 27,28/4/2024, đợt 2: 08,09/6/2024.
- Thi Giáo viên giỏi cấp tỉnh: Tháng 10/2023.
- Kết thúc năm học: Ngày 30/5/2024.
- Số buổi, số tiết học trong tuần:
 - + Học văn hóa, hoạt động TNHN: Các buổi sáng từ thứ 2 đến thứ 6 (Tiết 1 từ 7h30', mỗi tiết 45 phút).
 - + Học nghề, các chuyên đề tự chọn, ôn thi HSG, ôn thi tốt nghiệp: Các buổi chiều từ thứ 2 đến thứ 7 (căn cứ TKB thực tế, tiết 1 từ 13h30').
- * **Nghỉ tết Nguyên Đán:** 13 ngày, từ 05/02/2024 (thứ 2, ngày 26 tháng Chạp) đến hết ngày 17/02/2024 (tức thứ 7, ngày 08 tháng Giêng).

II. Hoạt động dạy văn hóa

1. Về thực hiện chương trình

- Thực hiện kế hoạch dạy học bộ môn, kế hoạch kiểm tra đánh giá theo chương trình THPT (hệ GDTX) đã được Giám đốc phê duyệt, ban hành thực hiện năm học 2023-2024.
- Nghiêm cấm việc dạy trước hoặc cắt xén chương trình.
- Các môn học đối với lớp 10,11 (Tại Địa điểm Trung tâm HN&GDTX tỉnh):

Lớp	Môn học bắt buộc (70 tiết/môn)	Môn học lựa chọn (70 tiết/môn)	Cụm CD lựa chọn (105 tiết)	HE TN HN (105 tiết)	Ghi chú
10A1 (QTKS)	Toán, Văn, Sử	Lý, Hóa, Địa, Công nghệ	Văn, Địa, Công nghệ	X	
10A2 (HDDL)	Toán, Văn, Sử	Lý, Hóa, Địa, Sinh	Văn, Địa, Sinh	X	
10A3	Toán, Văn, Sử	Lý, Hóa, Địa,	Văn, Địa, Sinh	X	

(CSSĐ)		Sinh			
10A4 (NA)	Toán, Văn, Sử	Lý, Hóa, Địa, Công nghệ	Văn, Địa, Công nghệ	X	
10A5 (NA)	Toán, Văn, Sử	Lý, Hóa, Địa, Công nghệ	Văn, Địa, Công nghệ	X	
10A6 (ĐIỆN)	Toán, Văn, Sử	Lý, Hóa, Địa, Công nghệ	Văn, Địa, Công nghệ	X	
10A7 (TIN)	Toán, Văn, Sử	Lý, Hóa, Địa, Công nghệ	Văn, Địa, Công nghệ	X	
11A1 (QTKS)	Toán, Văn, Sử	Lý, Hóa, Địa, Công nghệ	Văn, Sử, Địa	X	
11A2 (HDDL)	Toán, Văn, Sử	Lý, Hóa, Địa, Công nghệ	Văn, Sử, Địa	X	
11A3 (HDDL)	Toán, Văn, Sử	Lý, Hóa, Địa, Công nghệ	Văn, Sử, Địa	X	
11A4 (NA)	Toán, Văn, Sử	Lý, Hóa, Sinh, Địa	Văn, Sử, Địa	X	
11A5 (NA)	Toán, Văn, Sử	Lý, Hóa, Sinh, Địa	Văn, Sử, Địa	X	
11A6 (ĐIỆN)	Toán, Văn, Sử	Lý, Hóa, Địa, Công nghệ	Văn, Sử, Địa	X	
11A7 (NVLТ)	Toán, Văn, Sử	Lý, Hóa, Địa, Công nghệ	Văn, Sử, Địa	X	
11A8 (TIN)	Toán, Văn, Sử	Lý, Hóa, Địa, Công nghệ	Văn, Sử, Địa	X	

- Các môn học đối với lớp 10,11 (Tại Địa điểm trường Cao đẳng Việt Hàn):

Lớp	Môn học bắt buộc (70 tiết/môn)	Môn học lựa chọn (70 tiết/môn)	Cụm CĐ lựa chọn (105 tiết)	HD TN HN (105 tiết)	Ghi chú
10C1	Toán, Văn, Sử	Vật lý, Hóa, Địa, GDKT&PL	Văn, Sử, GDKT&PL	X	
10C2	Toán, Văn, Sử	Vật lý, Sinh, Địa, GDKT&PL	Văn, Sử, Địa	X	
10C3	Toán, Văn, Sử	Vật lý, Hóa, Địa, GDKT&PL	Văn, Sử, GDKT&PL	X	
10C4	Toán, Văn, Sử	Vật lý, Hóa, Địa, GDKT&PL	Văn, Sử, GDKT&PL	X	
10C5	Toán, Văn, Sử	Vật lý, Sinh, Địa, GDKT&PL	Văn, Sử, Địa	X	

		Địa, GDKT&PL			
10C6	Toán, Văn, Sử	Vật lý, Sinh, Địa, GDKT&PL	Văn, Sử, Địa	X	
10C7	Toán, Văn, Sử	Vật lý, Hóa, Địa, GDKT&PL	Văn, Sử, GDKT&PL	X	
10C8	Toán, Văn, Sử	Vật lý, Sinh, Địa, GDKT&PL	Văn, Sử, Địa	X	
10C9	Toán, Văn, Sử	Vật lý, Sinh, Địa, GDKT&PL	Văn, Sử, Địa	X	
10C10	Toán, Văn, Sử	Vật lý, Hóa, Địa, GDKT&PL	Văn, Sử, GDKT&PL	X	
10C11	Toán, Văn, Sử	Vật lý, Hóa, Địa, GDKT&PL	Văn, Sử, GDKT&PL	X	
11C1	Toán, Văn, Sử	Lý, Hóa, Địa, Công nghệ	Văn, Sử, Công nghệ	X	
11C2	Toán, Văn, Sử	Lý, Hóa, Địa, Công nghệ	Văn, Sử, Công nghệ	X	
11C3	Toán, Văn, Sử	Lý, Hóa, Địa, Công nghệ	Văn, Sử, Công nghệ	X	
11C4	Toán, Văn, Sử	Hóa, Sinh, Địa, Công nghệ	Văn, Hóa, Sinh	X	
11C5	Toán, Văn, Sử	Lý, Hóa, Địa, Công nghệ	Văn, Sử, Công nghệ	X	
11C6	Toán, Văn, Sử	Hóa, Sinh, Địa, Công nghệ	Văn, Sử, Công nghệ	X	
11C7	Toán, Văn, Sử	Hóa, Sinh, Địa, Công nghệ	Văn, Hóa, Sinh	X	
11C8	Toán, Văn, Sử	Hóa, Sinh, Địa, Công nghệ	Văn, Hóa, Sinh	X	

2. Các nhiệm vụ chủ yếu

2.1. Xây dựng nề nếp, kỷ cương trong dạy và học, xây dựng môi trường giáo dục tích cực, thân thiện. Chủ động, linh hoạt việc chuyển đổi các hình thức dạy học để ứng phó kịp thời với tình hình dịch bệnh, thiên tai, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đúng thời gian quy định.

2.2. Thực hiện đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo chủ đề trong các môn học.

2.3. Đa dạng hóa các hình thức dạy học/giáo dục; ngoài việc tổ chức cho học viên thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học viên học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường và cộng đồng.

2.4. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; Quản lý tốt việc sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thông nhất dữ liệu về trường, lớp, học viên, giáo viên, và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

2.5. Tổ chức, thu hút học viên tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, trải nghiệm sáng tạo phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học viên và học viên; tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc.

2.6. Chuẩn bị tốt việc triển khai ôn tập đạt hiệu quả để nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT, kỳ thi HSG cấp tỉnh năm học 2023-2024.

2.7. Khuyến khích giáo viên, học viên tích cực tham gia các cuộc thi do ngành và các tổ chức đoàn thể phát động.

3. Biện pháp thực hiện:

3.1. Tăng cường công tác bồi dưỡng giáo viên.

- Chỉ đạo sinh hoạt nhóm chuyên môn nội dung thiết thực theo hướng tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, nội dung giảng dạy, rút kinh nghiệm, tháo gỡ khó khăn vướng mắc gặp phải khi giảng dạy; xây dựng bài giảng theo chủ đề gắn kết toàn chương trình.

- Bồi dưỡng và tự bồi dưỡng kỹ năng sử dụng thành thạo các thiết bị dạy học bộ môn, kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy học.

- Tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp; giao lưu trao đổi, học tập kinh nghiệm trong và ngoài đơn vị trong giảng dạy, tổ chức quản lý lớp học và giáo dục học viên.

- Tham gia đầy đủ các nội dung bồi dưỡng thường xuyên theo đúng lộ trình quy định tại các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT.

3.2. Phát động mạnh mẽ phong trào đổi mới PPDH theo hướng lấy học viên làm trung tâm, học viên chủ động chiếm lĩnh kiến thức, tích cực tự học.

- Chú trọng việc dạy học thực hành trong giờ chính khoá; đảm bảo cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho học viên. Tích cực ứng dụng CNTT hiệu quả; sử dụng tối đa đồ dùng, thiết bị dạy học, phòng học bộ môn, gắn dạy lý thuyết với thực hành và vận dụng kiến thức giải quyết những vấn đề thực tiễn trong cuộc sống.

- Tổ chức dạy học phân hoá theo năng lực của học viên dựa trên chuẩn kiến thức kỹ năng, thực hiện tốt quy chế chuyên môn.

3.3. Thực hiện đúng quy định của Quy chế đánh giá, xếp loại học viên do Bộ GD&ĐT ban hành. Việc kiểm tra giữa kỳ giao cho các nhóm bộ môn thống nhất cấu trúc ma trận đề, thực hiện theo kế hoạch kiểm tra đánh giá tại lớp; Trung tâm thực hiện tổ chức kiểm tra chung đối với các bài kiểm tra cuối kỳ.

3.4. Tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động dạy học. Duy trì tốt nề nếp dạy- học. Phối hợp với cha mẹ học viên tổ chức tốt việc dạy phụ đạo cho học viên yếu kém, bồi dưỡng học viên khá giỏi và ôn thi Tốt nghiệp THPT năm 2023.

3.5. Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, thành lập các câu lạc bộ trong nhà trường nhằm đảm bảo tính linh hoạt về hình thức dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá, rèn luyện kỹ năng sống và kỹ năng hoạt động xã hội cho học viên. Quan tâm tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học viên.

Trong năm học, mỗi nhóm chuyên môn phải xây dựng và triển khai được tối thiểu 01 chuyên đề/năm, đăng kí và báo cáo kế hoạch thực hiện về phòng chuyên môn vào đầu năm học, riêng các bộ môn Ngữ văn, Toán, Lịch sử, Địa lý tổ chức thêm chuyên đề về nội dung nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT đối với khối 12.

3.6. Chỉ đạo, tổ chức bồi dưỡng học viên giỏi, phụ đạo học viên yếu kém.

- Tăng cường giúp đỡ, phụ đạo học viên yếu kém và bồi dưỡng học viên giỏi trong quá trình dạy học.

- Đối với học viên học yếu: Giáo viên bộ môn chủ động xây dựng kế hoạch, bố trí thời gian phụ đạo kiến thức cho học viên yếu (quan tâm đến học sinh lớp 10), hướng dẫn học viên tự học; quan tâm động viên ý thức vươn lên, khích lệ sự tiến bộ của học viên.

- Đối với học viên khá, giỏi: Giáo viên bộ môn phát hiện, lựa chọn học viên khá, giỏi; lập đội tuyển ôn tập. Các nhóm chuyên môn phân công giáo viên phụ trách đội, bồi dưỡng đội tuyển HSG bộ môn theo khóa học.

- Tổ chức ôn thi tốt nghiệp THPT: Xây dựng kế hoạch tổ chức cho học viên khối 12 ôn thi 02 môn bắt buộc (Toán, Ngữ văn) và các môn tự chọn theo danh sách học viên đăng ký gồm bài thi khoa học xã hội (Lịch sử, Địa lý) hoặc bài thi khoa học tự nhiên (Vật lý, Hóa học, Sinh học) từ tháng 11/2023 đến tháng 6/2024 (bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện). Tổ chức tối thiểu 02 đợt thi thử cuối mỗi giai đoạn ôn tập (theo số lượng đăng ký của học viên).

3.7. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học viên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

3.8. Thường xuyên khuyến khích động viên, khen thưởng kịp thời cán bộ giáo viên, học viên tham gia các cuộc thi do ngành và các tổ chức đoàn thể phát động tổ chức.

III. Hoạt động dạy trung cấp.

1. Nội dung - Nhiệm vụ

1.1. Thực hiện triển khai dạy trung cấp cho 100% học viên trung tâm (vừa học văn hóa, vừa học trung cấp theo đúng quy định của UBND tỉnh).

1.2. Phối hợp với các trường liên kết: Làm tốt công tác quản lý, tổ chức đào tạo nghề cho học viên đạt chất lượng, bảo đảm học viên hoàn thành khóa học có khả năng hành nghề sau khi ra trường.

1.3. Triển khai chương trình giáo dục khởi nghiệp cho học sinh khối 12, để sau khi ra trường các em có thể bước vào cuộc sống lao động, khởi nghiệp. Thực hiện hoạt động giới thiệu việc làm cho học viên tốt nghiệp ra trường.

1.4. Tổ chức hoạt động tư vấn hướng nghiệp cho học viên, nhất là đối với học viên cuối cấp THCS trên địa bàn thành phố Hạ Long và học viên khối 12.

2. Biện pháp thực hiện

2.1. Phối hợp với các trường cao đẳng liên kết đào tạo, tăng cường công tác quản lý nề nếp, kỷ cương trong hoạt động dạy và học trung cấp; trước hết là công tác xây dựng kế hoạch đào tạo, lịch giảng dạy và bố trí giáo viên giảng dạy.

2.2. Giám sát chặt chẽ việc thực hiện chương trình đào tạo, chất lượng giờ lên lớp của giáo viên, nhất là việc tổ chức dạy học thực hành, thực tập nghề; việc thực hiện quy chế kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên.

2.3. Tăng cường công tác phối hợp quản lý giữa trung tâm và các trường liên kết đào tạo. Đổi mới công tác phối hợp quản lý lớp trung cấp giữa Trung tâm với các trường liên kết đào tạo, giao GVCN lớp văn hóa trực tiếp quản lý hoạt động học nghề của học viên, Giáo viên chủ nhiệm tham gia công trực ban. Phòng QLĐT (có quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ của giáo viên trực ban); thiết lập hệ thống hồ sơ sổ sách theo dõi, giám sát và đánh giá chặt chẽ hoạt động dạy học trung cấp; thực hiện công tác thông tin, báo cáo kịp thời và xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác dạy và học.

2.4. Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường với cha mẹ học viên trong công tác quản lý, giáo dục học viên thực hiện nhiệm vụ học nghề.

2.5. Phối hợp với các trường ĐH, CĐ để xây dựng kế hoạch và triển khai hoạt động tư vấn nghề, tuyển sinh trung cấp; giáo dục khởi nghiệp cho học viên khối 12. Khảo sát nhu cầu lao động của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và liên hệ, phối hợp để giới thiệu việc làm cho học viên tốt nghiệp trung cấp ra trường.

2.6. Phối hợp với Phòng GD&ĐT và các trường THCS trên địa bàn TP Hạ Long triển khai hoạt động tư vấn hướng nghiệp, thực hiện phân luồng đào tạo sau THCS; đồng thời làm công tác tuyển sinh lớp 10 cho Trung tâm năm học 2024-2025. Thời gian thực hiện vào tháng 4- 5/2024. Xây dựng kế hoạch tư vấn chọn ngành, nghề học trung cấp cho học sinh khối 10 trước và khi tuyển sinh đầu cấp.

IV. Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu xã hội, góp phần xây dựng xã hội học tập.

1. Nhiệm vụ

- Phân đầu đạt chỉ tiêu tuyển sinh, mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng mới năm học 2023-2024 theo kế hoạch.

2. Biện pháp thực hiện

- Huy động mọi lực lượng trong đơn vị tham gia tuyển sinh; xây dựng hệ thống cộng tác viên tuyển sinh; coi tuyển sinh là khâu quan trọng, có tính quyết định, là tiền đề.

- Đa dạng hóa hình thức đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với từng đối tượng người học (linh hoạt về hình thức, địa điểm, thời gian học tập).

- Tăng cường công tác truyền thông; phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong tỉnh, đặc biệt là trong ngành Giáo dục.

- Tiếp tục xây dựng và thực hiện cơ chế khuyến khích để thúc đẩy hoạt động tuyển sinh đạt hiệu quả.

V. Công tác xây dựng đội ngũ

1. Nhiệm vụ chủ yếu.

1.1. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý cả về năng lực chuyên môn và phẩm chất chính trị; đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo vị trí việc làm.

1.2. Bồi dưỡng CB, GV, NV nâng cao năng lực thực hiện nhiều nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu đa dạng hoạt động của trung tâm; trọng tâm là bồi dưỡng nâng cao năng lực nghiệp vụ chuyên môn chính được đảm nhiệm.

1.3. Bồi dưỡng nâng cao khả năng ứng dụng CNTT, bảo đảm 100% CB, GV, NV có kỹ năng ứng dụng CNTT đáp ứng tốt yêu cầu công tác theo vị trí việc làm. Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng thành thạo các đồ dùng, thiết bị dạy học cho giáo viên bộ môn. Tiếp tục triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ giáo viên THPT năm học 2023-2024 đáp ứng chuẩn nghề nghiệp và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 đối với khối 10, 11 trong năm học 2023-2024.

1.4. Rà soát, đánh giá, bổ sung quy hoạch cán bộ chủ chốt của đơn vị giai đoạn 2021-2026 trong năm học 2023-2024. Thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng (về LLCT, QLGD, chuyên môn) cho cán bộ chủ chốt đương nhiệm và kế cận theo quy hoạch.

1.5. Quan tâm bồi dưỡng, phát triển đảng đối với các đồng chí trẻ có năng lực, có ý chí phấn đấu.

2. Các biện pháp

2.1. Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị, bồi dưỡng lòng yêu nghề, tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, tương trợ và hợp tác làm việc; tuyên truyền, phổ biến kịp thời chủ trương, chính sách, văn bản pháp luật, quy chế - quy định của Đảng, nhà nước, của ngành và đơn vị cho CB, VC, LD.

2.2. Tổ chức bồi dưỡng ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy. Yêu cầu 100% CB, GV, NV của trung tâm phải sử dụng thành thạo ứng dụng CNTT trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2.3. Mỗi cá nhân thực hiện một đề tài nghiên cứu khoa học/sáng kiến kinh nghiệm/ hoặc thực hiện một cải tiến nâng cao hiệu quả trong nhiệm vụ được phân công của mình hoặc của đơn vị.

2.4. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc chủ đề công tác năm; Phát huy vai trò tiên phong gương mẫu và trách nhiệm của người đứng đầu; sự nêu gương của cán bộ, đảng viên trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao.

2.5. Tăng cường công tác quản lý cán bộ, viên chức; gắn công tác đánh giá, xếp loại CB,VC và đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp với công tác qui hoạch, sử dụng, bổ nhiệm cán bộ. Quan tâm bồi dưỡng, phát triển đảng viên mới, quy hoạch cán bộ quản lý trẻ có năng lực.

2.6. Tiếp tục rà soát, đánh giá khách quan chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên theo chuẩn và yêu cầu nhiệm vụ của trung tâm để điều chỉnh, xây dựng quy hoạch cán bộ chủ chốt của Trung tâm phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị cho những năm tiếp theo.

2.7. Tăng cường hoạt động giao lưu, học tập; Tổ chức cho đội ngũ CBQL, nhà giáo và nhân viên tham gia học tập, trao đổi kinh nghiệm với các đơn vị điển hình, tiên tiến trong và ngoài tỉnh.

2.8. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ; Thực hiện kiểm tra hoạt động sư phạm và thực hiện nhiệm vụ công tác được giao của 100% CBQL, giáo viên, nhân viên.

2.9. Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ gắn với chăm lo nâng cao đời sống, cải thiện điều kiện nơi làm việc của CBGV, LD; Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, đoàn kết, thân thiện.

VI. Công tác xây dựng cơ sở vật chất - Kỹ thuật.

1. Nhiệm vụ

1.1. Nâng cấp cơ sở vật chất đáp ứng bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục, đào tạo; sửa chữa kịp thời thiết bị hỏng phục vụ mọi hoạt động của đơn vị.

1.2. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống hồ sơ quản lý cơ sở vật chất, tài sản của Trung tâm. Tăng cường công tác quản lý, bảo trì và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Sử dụng hiệu quả, hợp lý cơ sở vật chất, thiết bị cho công tác dạy học; khai thác hợp lý cơ sở vật chất phục vụ hoạt động dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu xã hội.

1.3. Tiếp tục kêu gọi các lớp tham gia xây dựng môi trường “Xanh-Sạch- Đẹp-An toàn”. Quan tâm trang bị đủ các phương tiện, điều kiện nơi làm việc cho CB, GV, NV nhằm cải thiện điều kiện làm việc và tăng hiệu suất lao động.

1.4. Thường xuyên đôn đốc việc thực hiện giữ gìn vệ sinh lớp học, bảo quản cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đã được bàn giao.

1.5. Tiếp tục tham mưu với Sở GDĐT cải tạo cơ sở vật chất (các khu phòng học nhà cấp 4) để đảm bảo các hoạt động dạy và học tại đơn vị.

2. Biện pháp.

2.1. Củng cố, kiện toàn công tác quản lý tài sản, TBDH bảo đảm sử dụng hiệu quả tài sản, thiết bị dạy học được trang bị; rà soát, hoàn thiện hồ sơ quản lý tài sản theo đúng quy định và khoa học; thường xuyên kiểm tra, sửa chữa kịp thời các hư hỏng về tài sản, TBDH không để ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị.

2.2. Thực hiện việc trang bị, quản lý, khai thác sử dụng thiết bị dạy học và phòng học bộ môn hiệu quả theo công văn số 120/HD-SGDĐT ngày 14/01/2014 của Sở GDĐT. Các tổ CM có KH chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc giáo viên sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học, phòng học bộ môn để tổ chức tốt các giờ học thực hành đúng quy định của

chương trình giáo dục hiện hành; tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức kiêm nhiệm công tác thiết bị dạy học.

2.3. Xử lý nghiêm các vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản, TBDH và làm hư hỏng, thất thoát tài sản, cơ sở vật chất.

VII. Công tác kiểm tra nội bộ

1. Nhiệm vụ

1.1. Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024 theo Công văn hướng dẫn số 2637/SGDDĐT -TTr ngày 22/9/2023 về việc hướng dẫn thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra năm học đối với GDMN, GDPT và GDTX.

1.2. Trong năm thực hiện kiểm tra 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Nội dung kiểm tra:

- Việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong đơn vị theo các quy định hiện hành.

- Hoạt động của các đơn vị phòng, tổ chuyên môn: kiểm tra công tác quản lý của trưởng phòng, phó phòng, tổ trưởng chuyên môn, hồ sơ chuyên môn, hồ sơ quản lý chất lượng dạy học của tổ, nhóm chuyên môn; nề nếp sinh hoạt chuyên môn; kế hoạch bồi dưỡng và tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ; việc chỉ đạo phong trào học tập của học viên; công tác của giáo viên chủ nhiệm lớp,...

2. Biện pháp

2.1. Giám đốc Trung tâm chỉ đạo xây dựng và phê duyệt kế hoạch kiểm tra nội bộ của Trung tâm và của các đơn vị phòng/ tổ chuyên môn; thông báo công khai kế hoạch kiểm tra trong đơn vị. Trong trường hợp cần thiết (có dấu hiệu vi phạm) thủ trưởng có thể quyết định kiểm tra đột xuất.

2.2. Thành lập Ban kiểm tra nội bộ; thành lập đoàn kiểm tra thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch tháng.

2.3. Phối hợp kiểm tra của trung tâm với công tác kiểm tra thường xuyên của tổ chuyên môn, tự kiểm tra của đơn vị phòng, kiểm tra chéo trong nội bộ đơn vị.

2.4. Thực hiện xử lý sau kiểm tra: Mỗi đợt kiểm tra đều phải có kết luận kiểm tra; trên cơ sở kết luận kiểm tra, thủ trưởng phân công theo dõi việc thực hiện của đối tượng kiểm tra để có biện pháp xử lý tiếp theo.

VIII. Công tác quản lý đơn vị

1. Nhiệm vụ

1.1. Nâng cao năng lực bộ máy và cán bộ quản lý; bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức đảng, chính quyền địa phương và chỉ đạo của cơ quan quản lý ngành.

1.2. Đổi mới cơ chế quản lý trung tâm theo hướng tăng cường thực hiện phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đến đơn vị trong trung tâm trong việc thực hiện nhiệm vụ, chức năng của đơn vị; mở rộng dân chủ trong hoạt động của đơn vị gắn với phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu.

1.3. Xây dựng môi trường giáo dục có nề nếp, kỷ cương; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị, cá nhân.

1.4. Tiếp tục rà soát, thực hiện giao thêm các nhiệm vụ kiêm nhiệm cho cá nhân để hoàn thành định mức giao thực hiện tự chủ.

1.5. Thực hiện chuẩn hóa trong công tác quản lý mọi hoạt động của trung tâm. Đề xuất bổ sung giáo viên đối với các môn học còn thiếu khi triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới lớp 10,11 năm học 2023-2024.

2. Biện pháp

2.1. Tiếp tục hưởng ứng thực hiện chủ đề năm học 2023-2024 của Bộ GDĐT: **"Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới sáng tạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo"**; Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lành mạnh.

2.2. Thực hiện dân chủ, tập trung, công khai minh bạch trong xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện kế hoạch và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị, cá nhân. Thực hiện cân đối giữa quyền hạn và trách nhiệm; giữa kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị với trách nhiệm của người đứng đầu, phụ trách.

2.3. Kết hợp quản lý kết quả công việc với quản lý hành chính, trong đó lấy quản lý - đánh giá hiệu quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao (chất lượng, hiệu quả, tiến độ thực hiện) là chính.

2.4. Tập trung công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, GV THPT theo chỉ đạo của ngành để đáp ứng việc triển khai đổi mới chương trình giáo dục phổ thông mới.

2.5. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và sử dụng các phần mềm trong dạy học, quản lý và mọi hoạt động của trung tâm. Xây dựng hệ thống thông tin kết nối liên thông giữa Bộ GDĐT-Sở GDĐT- Trung tâm – CB, GV trung tâm; xây dựng hệ thống thông tin thống kê dùng chung nội bộ trung tâm.

Sử dụng hiệu quả trang Web của Trung tâm trong công tác giáo dục, thông tin, quảng bá, thực hiện tuyển sinh. Tăng cường công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng để đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của trung tâm trong công tác được giao. Mọi cán bộ giáo viên, nhân viên ngoài thực hiện nhiệm vụ chuyên môn đều phải tham gia công tác tuyển sinh.

2.6. Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo quy định (Triển khai xây dựng kế hoạch tổ chức ôn tập cho học viên cuối cấp nhằm nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024).

2.7. Thực hiện công tác quản lý tài chính bảo đảm đúng quy định hiện hành của nhà nước. Thực hiện đúng các khoản thu, chi theo các văn bản quy định của tỉnh, ngành. Thực hiện xây dựng các nội dung thu chi thỏa thuận với cha mẹ học viên và người học đảm bảo đầy đủ các bước theo hướng dẫn của ngành.

2.8. Bảo đảm nguyên tắc bảo mật trong sử dụng thông tin nội bộ. Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định về phát ngôn theo quy định của UBND tỉnh và của Sở GD&ĐT, của đơn vị.

2.9. Tích cực thực hiện công tác cải cách hành chính trong hoạt động của đơn vị và phục vụ người dân. Tiếp tục mở rộng quy mô và các hình thức liên kết đào tạo bồi dưỡng.

2.10. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung hoàn chỉnh hệ thống các Quy chế, quy định nội bộ theo đúng các quy định hiện hành của nhà nước, phù hợp với thực tế đơn vị. Quản lý, điều hành hoạt động của đơn vị theo đúng pháp luật. Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch; tạo điều kiện, phát huy tính chủ động, sáng tạo của mọi thành viên trong đơn vị.

IX. Công tác thi đua khen thi đua khen thưởng

1. Nhiệm vụ:

1.1. Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng đối với cá nhân, tập thể; tổ chức các phong trào thi đua thiết thực chào mừng kỷ niệm 60 năm ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh (30/10/1963-30/10/2023); 41 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2023) và các đợt thi đua trong năm học. Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua *“Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”* gắn với các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động, việc *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”* bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

1.2. Kịp thời biểu dương, ghi nhận, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến, mô hình cơ sở GDTX hoạt động hiệu quả.

1.3. Nâng cao đạo đức nhà giáo, thực hiện bộ quy tắc ứng xử trong trường học; tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo; kiên quyết xử lý nghiêm cán bộ quản lý, giáo viên vi phạm quy định.

1.4. Phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất. Trọng tâm thi đua là 8 nhiệm vụ trọng tâm trong năm học.

1.5. Duy trì tốt việc bình xét thi đua hàng tháng để kịp thời động viên khích lệ tinh thần CBGV, NV trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Biện pháp:

2.1. Tổ chức thực hiện bảo đảm quy định chung của Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT về công tác thi đua khen thưởng. Bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức đảng, sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất, hiệu quả giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị ở cơ sở.

2.2. Điều chỉnh Quy chế đánh giá thi đua, khen thưởng đối với CB,VC,LĐ và học sinh bảo đảm hiệu lực điều chỉnh hành vi và định hướng trong công tác thi đua, khen thưởng theo mục tiêu quản lý.

2.3. Xây dựng kế hoạch tổ chức thi đua liên tục, bám sát nội dung trọng tâm của đơn vị và nhiệm vụ của ngành. Quan tâm công tác vận động, tuyên truyền; định hướng rõ ràng mục tiêu cần đạt được, nội dung thi đua cụ thể, biện pháp tổ chức thiết thực, có hiệu quả; đánh giá thi đua khách quan, công bằng, quan tâm khuyến khích sự tiến bộ của cán bộ, giáo viên và học sinh. Gắn thi đua với khen thưởng, quy hoạch và sử dụng cán bộ.

2.4. Triển khai đồng bộ phong trào thi đua của cán bộ, viên chức, lao động với với phong trào thi đua rèn luyện của học sinh, trọng tâm là thi đua dạy tốt, học tốt, quản lý tốt; chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của nhà nước; đẩy mạnh xây dựng phong trào tự quản, tự tu dưỡng, rèn luyện.

2.5. Quan tâm định hướng, nuôi dưỡng phong trào thi đua, tạo điều kiện để các cá nhân có quá trình phấn đấu liên tục, có thành tích xuất sắc đạt được các danh hiệu thi đua theo chiều hướng phát triển.

X. Công tác chăm lo đời sống CB, VC, LĐ

1. Nhiệm vụ:

1.1. Thực hiện đúng, đủ, kịp thời chế độ chính sách của nhà nước cho CBGVNV. Sử dụng đúng mục đích, hiệu quả các quỹ của đơn vị.

1.2. Quan tâm trang bị đủ các phương tiện làm việc, cải thiện điều kiện nơi làm việc cho CB, GV, NV (phương tiện làm việc, CNTT, an toàn lao động).

1.3. Phấn đấu duy trì có thu nhập tăng thêm cho cán bộ viên chức ít nhất một tháng lương/năm tài chính và chế độ phúc lợi như năm học 2022-2023. Tổ chức tốt công tác thăm hỏi, trợ cấp kịp thời các gia đình CBVC, NLĐ gặp khó khăn, hoạn nạn; chăm lo đời sống cho đội ngũ nhà giáo trong dịp tết nguyên đán, dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm. Duy trì việc tổ chức khám sức khỏe cho CBGV, NV hàng năm.

1.4. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho đội ngũ CBNGNLĐ thiết thực nhân dịp các ngày lễ lớn và tham gia các phong trào do ngành, địa phương tổ chức.

1.5. Tổ chức giao lưu, hoạt động trải nghiệm, thăm quan học tập trong hoặc ngoài tỉnh cho cán bộ, viên chức và lao động ít nhất 1 lần/ năm học.

2. Biện pháp:

2.1. Xây dựng phương án để tăng thu nhập cho đội ngũ CBNG, NLĐ trong đơn vị vào cuối năm 2023. Phát huy mọi nguồn lực để phát triển hoạt động sự nghiệp có thu phù hợp với nhiệm vụ, chức năng của trung tâm. Thực hiện tiết kiệm, chống tham ô lãng phí trong sử dụng các nguồn lực của đơn vị.

2.2. Sử dụng lao động hợp lý, hiệu quả: Phân công lao động hợp lý, khoa học, công bằng, phát huy năng lực sở trường của CB, GV. Bảo đảm mọi người được thực hiện đủ định mức lao động trong năm học. Phát huy tinh thần làm chủ, lao động sáng tạo và cống hiến của mọi thành viên trong đơn vị.

2.3. Phối hợp với Công đoàn làm tốt công tác thăm hỏi, động viên cán bộ và gia đình khi có việc hiếu, hỉ, ốm đau, hoạn nạn. Sử dụng hiệu quả kinh phí và các nguồn lực khác của đơn vị, quỹ phúc lợi để chăm lo đời sống cán bộ, giáo viên, nhân viên, nhất là các dịp Lễ, tết, trợ cấp khó khăn đột xuất cho CB, VC, LĐ (nếu có).

XI. Công tác thông tin, tuyên truyền và xã hội hóa giáo dục

1. Nhiệm vụ:

1.1. Tích cực tuyên truyền, quảng bá về nhiệm vụ, chức năng, vai trò của Trung tâm HN&GDTX tỉnh; về chính sách xã hội hóa giáo dục của Đảng và nhà nước, về chính sách và chủ trương đổi mới giáo dục, chính sách hỗ trợ học phí cho học viên GDTX tham gia học chương trình THPT kết hợp học Trung cấp nghề và miễn học phí học chương trình THPT cho các nhóm đối tượng còn lại (Nghị quyết 310/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh và các văn bản hướng dẫn liên quan).

1.2. Phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác quản lý, giáo dục và bảo vệ quyền của người học theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

1.3. Tăng cường tổ chức và tham gia tích cực các hoạt động chính trị- xã hội, nhân đạo,... ở địa phương; phát huy ảnh hưởng của nhà trường đối với địa phương; đồng thời có kế hoạch huy động các lực lượng xã hội tham gia tích cực vào công tác giáo dục của nhà trường.

2. Biện pháp:

2.1. Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt công tác phối kết hợp giữa nhà trường- gia đình - Ban đại diện CMHV và địa phương trong công tác quản lý và giáo dục học sinh;

2.2. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông về về nhiệm vụ, chức năng, vai trò của Trung tâm HN&GDTX tỉnh; về chính sách xã hội hóa giáo dục và chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo của Đảng và nhà nước bằng nhiều hình thức, phương tiện: sinh hoạt đầu tuần dưới cờ, tuyên truyền từ giáo viên chủ nhiệm, trang Web trung tâm, xây dựng hệ thống pa nô, khẩu hiệu và bảng tin, phát thanh bản tin.

2.3. Thực hiện đúng quy định về các khoản thu trong nhà trường; quản lý, sử dụng hiệu quả và công khai minh bạch các khoản thu chi từ nguồn xã hội hóa (nếu có) theo quy định.

E. CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM HỌC

Tháng	Nội dung	Thời gian	Chủ trì
8/2023	1.Tuyển sinh học sinh đầu cấp, TCN	01/6-30/7/2023	HĐTS
	2.Tổ chức ôn tập, thi lại, xét lên lớp sau thi lại.	15-20/8/2023	Phòng DVH
	3. Xây dựng kế hoạch triển khai chương trình GDPT 2018 đối với lớp 10 (Lựa chọn môn học, đăng ký SGK).	01-20/8/2023	BGD, DVH
	4. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại CBQL cấp phòng; phân công nhiệm vụ cho CB, GV, NV.	25-30/8/2023	GD, các đơn vị
	5.Sửa chữa CSVC; chuẩn bị kế hoạch tổ chức khai giảng năm học mới.	01-31/8/2023	BGD, Trưởng ĐV
	6. Xây dựng KH và ký HĐ phối hợp dạy văn hóa khóa học 2023-2026 với các đơn vị liên kết.	01-10/8/2023	BGD; QLĐT
	7. Hoàn thành xây dựng các kế hoạch triển khai hoạt động dạy và học.	15-25/8/2023	CBGV
	8. Duyệt tuyển sinh theo KH của Sở.	08-10/8/2023	HĐTS
	9. Bàn giao CSVC cho các bộ phận, cá nhân.	25-30/8/2023	TCHC, các đơn vị
	10. Triển khai kế hoạch tổ chức Lễ Khai giảng năm học 2023-2024.		CBQL, CĐ, ĐTN
9/2023	1. Khai giảng năm học mới.	05/9/2023	BGD, các đơn vị
	2. Tổ chức dạy và học theo thời khóa biểu (VH, học trung cấp). Triển khai ôn thi HSG các môn	Từ 06/9/2023	Các đơn vị

	văn hóa. 3. Hoàn thành bàn giao cơ sở vật chất cho tập thể, cá nhân. 4. Hoàn thành ký cam kết ATGT. 5. Hội nghị Cha mẹ học sinh đầu năm. 6. Hoàn thành hợp đồng dạy các lớp trung cấp khóa 2023-2026. Phối hợp các đơn vị liên kết tổ chức thi TN các lớp TC khối 12. 7. Hoàn thành dự thảo điều chỉnh các quy chế nội bộ năm học 2023-2024. 8. Thành lập đoàn CBGV tham gia hội thi GVDG cấp tỉnh.	Từ 01-05/9/2023 06-08/9/2023 24/9/2023 10-30/9/2023 11-25/9/2023. 20/9/2023	TCHC CBGV, NV, HV BGD, DVH, GVCN BGD, QLĐT Theo phân công BGD, DVH
10/2023	1. Tham gia Lễ khai mạc hưởng ứng tuần lễ học tập suốt đời. 2. Hội nghị NG, CBQL, NLĐ cấp trung tâm. Thực hiện công khai theo TT 36 tại HN. 3. Phát động thi đua, “Hội giảng - Hội học” chào mừng kỷ niệm 60 năm ngày thành lập tỉnh, 41 năm ngày NGVN 20/11. 4. Ngoại khóa tuyên truyền kỷ niệm ngày 20/10. 5. Xây dựng KH tổ chức ôn thi tốt nghiệp THPT, tổ chức kiểm tra giữa kỳ I các lớp văn hóa. 6. Tham gia Hội thi GVDG cấp tỉnh. 7. Kiểm tra công tác nội vụ học sinh, kế hoạch công tác của CB, GV, NV. 8. Tiếp tục bồi dưỡng đội tuyển HSG các môn văn hóa, dạy NPT cho HS khối 12. 9. Phối hợp các đơn vị liên kết tổ chức khai giảng các lớp TC; triển khai công tác tuyển sinh theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị.	01/10/2023 06,07/10/2023 15/10-20/11/2023 10/2023 23/10/2023 đến 05/11/2023 12-28/10/2023 10-31/10/2023 01-30/10/2023 01-30/10/2023	BGD, ĐTN Giám đốc, CTCĐ Trường ĐV HD thi đua, các đơn vị BGD, ĐTN BGD, DVH, GV Theo QĐ BGD, trưởng các đơn vị GV, DVH, QLĐT BGD, QLĐT
11/2023	1. Tổ chức hoạt động kỷ niệm 41 năm ngày 20/11. Sơ kết thi đua, kỷ niệm 41 năm ngày NGVN 20/11; phát động thi đua chào mừng 22/12. 2. Tập trung ôn thi HSG cho các đội tuyển, ôn thi tốt nghiệp lớp 12. 3. Thực hiện kiểm tra nội bộ tháng 11 theo kế hoạch. 4. Phối hợp các đơn vị liên kết kiểm tra hoạt động dạy và học tại cơ sở CĐ Việt Hàn (lần 1). 5. Hoàn thành vào điểm KT giữa kỳ I.	01 - 30/11/2023 01-30/11/2023 11/2023 10-15/11/2023 06-12/11/2023	Toàn cơ quan GV các nhóm CM Theo QĐ BGD, DVH GV, Quản trị
12/2023	1. Tổ chức học sinh tham dự kỳ thi chọn HSG cấp	02/12/2023	BGD, DVH

	tính lớp 12. 2. Tổ chức kiểm tra kết thúc học kỳ I khối 12 Tổ chức kiểm tra kết thúc học kỳ I khối 10,11 3. Hoàn thành chương trình HK I khối 12. Hoàn thành chương trình HK I khối 10,11. 4. Hoàn thành chấm thi, tổng kết điểm HK I khối 12 (22-29/12/2023); Khối 10,11 (03-06/01/2024). 5. Hoàn thành vào điểm CK trên SMASS Khối 12. 6. Kê khai thừa giờ HK1 (tính đến 31/12), điều chỉnh phân công (nếu có). Kiểm kê tài sản, TBDH cuối năm 2023. 7. Tiếp tục tổ chức ôn thi K12 theo kế hoạch. 8. Kiểm tra nội bộ tháng 12 theo KH.	20-22/12/2023 02 -04/01/2024 30/12/2023 06/01/2024 02-08/01/2024 29/12/2023 25-31/12/2023 01-30/12/2023 12/2023	BGD, DVH BGD, DVH BGD, DVH DVH, GV Quản trị, CBGV Các đơn vị DVH Ban KTrNB
	9. Hướng dẫn HV hoàn thiện hồ sơ hỗ trợ học phí kỳ I	01-25/12/2023	GVCN, Tài vụ
01/2024	1. Sơ kết HK1, triển khai nhiệm vụ HK2. 2. Hội nghị CMHS cuối học kỳ I. 3. Thực hiện dạy và học theo TKB học kỳ II. 4. Hoàn thành đánh giá cuối KH I khối 10,11 5. Tuyên truyền, hoạt động kỷ niệm 09/01 và phát động thi đua mừng Đảng, mừng xuân. 6. Nộp các báo cáo HK1 theo hướng dẫn của cấp trên.	09/01/2024 14/01/2024 08/01/2024 06/01/2024 01-09/01/2024 10-15/01/2024	BGD, các ĐV BGD, GVCN, DVH DVH, GV CBGV HĐĐ-KT, ĐTN BGD, các ĐV
02/2024	1. Nghỉ tết nguyên đán năm 2024 2. Tổ chức các hoạt động mừng Đảng mừng xuân. 3. Tiếp tục tuyển sinh các lớp đào tạo bồi dưỡng năm 2024. 4. Khối 12 nộp hồ sơ liên quan đến thi TNTHPT.	05-17/02/2024 19-24/02/2024 02/2024 01-28/02/2024	CBGV, NV, HV BGD, ĐTN BGD, QLĐT GVCN 12
3/2024	1. Phối hợp CD, ĐTN tổ chức hoạt động kỉ niệm 8/3, 26/3. 2. Phát động thi đua, hội giảng chào mừng ngày 26/3, 30/4 và 19/5; 3. Tham gia kỳ thi cấp GCN NPT theo kế hoạch. 4. Phối hợp đơn vị liên kết kiểm tra hoạt động dạy và học tại cơ sở CD Việt Hàn (lần 2).	05-26/3/2024 Từ 20/3/2024 10-30/3/2024 25-30/3/2024	BCHCD HĐĐ BGD, QLĐT BGD, DVH
4/2024	1. Kiểm tra kết thúc HK2 khối 12. 2. Hoàn thành chương trình HK II khối 12 3. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm, nghỉ lễ 30/4 và 1/5.	15-17/4/2024 28/4/2024 30/4-01/5/2024	DVH GV BGD, CD

	4. Rà soát hồ sơ khối 12, điểm cộng KK	01-10/4/2024	GVCN 12
	5. Tổ chức họp phụ huynh cho khối 12.	21/4/2024	BGD, GVCN
	6. Tổ chức kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.	4/2024	Theo QĐ
	7. Hướng dẫn HV đăng ký dự thi TN THPT 2024.	4/2024	Theo HD của Sở
5/2024	1. Hoàn thành đánh giá xếp loại K12	05/5/2024	GV
	2. Hướng dẫn HV đăng ký xét TN THPT 2024	10-15/5/2024	Theo HD của Sở
	3. Kiểm tra kết thúc HK2 khối 10,11	06-08/5/2024	BGD, DVH
	4. Đánh giá, xếp loại kết quả RL, HL kỳ 2 và cả năm; xét lên lớp. Chuẩn bị giấy khen, phần thưởng các danh hiệu thi đua năm học.	13-18/5/2024	BGD, DVH
	5. Hội nghị CMHS cuối năm học khối 10,11.	26/5/2024	BGD, GVCN
	6. Tổng kết năm học, chia tay học sinh K12.	28/5/2024	BGD, DVH và các đơn vị
	7. Kiểm điểm, ĐG, XL viên chức, danh hiệu thi đua cuối năm học.	20-24/5/2024	BGD, BCHCD, Các đơn vị
	8. Thực hiện báo cáo thống kê, tổng kết, hồ sơ thi đua cuối năm học.	21-30/5/2024	Các đơn vị
	9. Kiểm kê, bảo dưỡng CSVC, TBDH cuối năm học.	20-30/5/2024	TCHC, các nhân, tập thể
	10. Tổ chức ôn thi TN THPT giai đoạn 2	Từ 06/5/2024	DVH, GV
	11. Hướng dẫn HV hoàn thiện hồ sơ hỗ trợ học phí kỳ II.	10-25/5/2024	GVCN, Tài vụ
6/2024	1. Tiếp tục tổ chức ôn thi TN THPT, tổ chức học sinh tham dự kì thi TN THPT theo lịch.	Theo lịch	Phòng DVH
	2. Phối hợp các đơn vị liên kết xây dựng kế hoạch nghỉ hè cho học sinh.		Phòng QLĐT
	3. Bàn giao học sinh về nghỉ hè tại địa phương.	01/6/2024	ĐTN, DVH
	4. Xây dựng kế hoạch triển khai công tác tuyển sinh mở các lớp bồi dưỡng trong hè.		HD tuyển sinh
	5. Triển khai công tác tuyển sinh học sinh lớp 10 năm học 2024-2025.	Từ 01/6/2024	